

Số: 4355/KH-BCĐ

Vĩnh Tường, ngày 31 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022

Thực hiện Kế hoạch số 323/KH-BCĐLNATTP ngày 29/12/2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Vĩnh Phúc về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022; Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện Vĩnh Tường xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022 trên địa bàn huyện, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, thực phẩm không rõ nguồn gốc nhằm phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022 (nếu được phép tổ chức).

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022 (đối với các Lễ hội được phép tổ chức).
- Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP ở cả 2 cấp: huyện và cấp xã; tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm, các cơ sở, điểm giết mổ, khu vực lễ hội (đối với các Lễ hội được phép tổ chức). Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.
- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 20/3/2022.
- Địa điểm: Trên phạm vi toàn huyện

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông (Phụ lục 1)

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022 (đối với các Lễ hội được phép tổ chức).

- Chỉ đạo Đài Phát thanh, Công Thông tin giao tiếp điện tử xây dựng chuyên trang chuyên mục và tham gia truyền thông về bảo đảm ATTP cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra lễ hội; quản lý thực phẩm theo đặc thù địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định ATTP; thông tin, phổ biến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng; thường xuyên đăng tải các khẩu hiệu, thông điệp về an toàn thực phẩm trên các chương trình phát sóng hàng ngày.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; Huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất, An toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau tết, cũng như mùa Lễ hội xuân 2022.

2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra (Chi tiết tại Phụ lục 2)

- Tại huyện: Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành tiến hành kiểm tra các cơ sở trên địa bàn.

- Tại các xã, thị trấn: UBND cấp xã thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra các đối tượng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

Các Đoàn kiểm tra tổ chức đủ thành phần, số lượng, chuẩn bị sẵn các văn bản pháp lý liên quan, kết hợp lấy mẫu xét nghiệm theo quy định.

3. Tổng kết, báo cáo

- Đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành huyện; Ban chỉ đạo ATTP các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ được phân công tổng hợp kết quả thực hiện gửi về BCĐ ATTP huyện (qua Văn phòng HĐND&UBND)

Email: ***phongyevinhtuong@gmail.com***) để tổng hợp báo cáo UBND huyện, tỉnh theo quy định; thời gian báo cáo như sau:

+ Báo cáo nhanh kết quả thực hiện trước Nhâm Dần 2022: tổng hợp và gửi báo cáo về UBND huyện trước ngày **28/01/2022**.

+ Báo cáo công tác bảo đảm ATTP Tết Nhâm Dần 2022: tổng hợp và gửi báo cáo về UBND huyện trước ngày **21/02/2022**.

+ Báo cáo kết quả triển khai công tác bảo đảm ATTP Mùa Lễ hội Xuân năm 2022: tổng hợp và gửi báo cáo về UBND huyện trước ngày **14/03/2022**.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí được trích từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, ngành là thành viên của BCĐ; UBND các xã, thị trấn triển khai Kế hoạch đảm bảo hiệu quả trong hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP theo kế hoạch.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP sâu rộng tới người sản xuất, chế biến, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Đoàn kiểm tra liên ngành huyện thực hiện theo Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và vi phạm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo cấp huyện, có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra, theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Cử cán bộ tiếp tục tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước để đảm bảo ATTP theo lĩnh vực được phân công, tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác ATTP theo kế hoạch;

- Giao Phòng NN&PTNT chủ trì phối hợp Trạm thú y, Trạm bảo vệ thực vật và Trạm quản lý chất lượng nông lâm sản - thủy sản đẩy mạnh hoạt động thông tin, giáo dục truyền thông hướng dẫn về sản xuất, kinh doanh, chế biến rau, thịt đảm bảo ATTP theo lĩnh vực được phân công.

- Đẩy mạnh kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất bảo quản nông sản thực phẩm, thuốc thú y, chất cấm trong chăn nuôi, kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản. Tập trung kiểm tra các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng rau tập trung, cơ sở giết mổ. Kiểm tra xử lý nghiêm việc sử dụng sabutamol, vàng ô, kháng sinh, hóa chất ngoài danh mục trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Cử cán bộ tiếp tục tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước để đảm bảo ATTP theo lĩnh vực được phân công.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra các vi phạm về ATTP quản lý và ngăn chặn việc sản xuất, kinh doanh trái phép tất cả các loại hình thực phẩm, hóa chất, chất cấm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến; kiểm soát hiệu quả thực phẩm giả, kém chất lượng, nhập lậu, gian lận thương mại trên địa bàn.

- Cử cán bộ tiếp tục tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện.

5. Trung tâm Y tế huyện

- Tổ chức các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch, viết bài tuyên truyền, cấp phát các tài liệu, băng tuyên truyền cho các xã, thị trấn và cơ quan truyền thông của huyện.

- Chỉ đạo trạm y tế tham mưu UBND các xã, thị trấn ban hành và triển khai Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nhâm Dần 2022 và mùa Lễ hội Xuân năm 2022.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức chiến dịch truyền thông về ATTP theo Kế hoạch.

- Cử cán bộ tiếp tục tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện.

- Tổng hợp kết quả triển khai Kế hoạch báo cáo Ban chỉ đạo huyện (Qua Văn phòng HĐND&UBND).

6. Đội Quản lý thị trường số 2

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm như: Bánh kẹo, rượu, bia, nước giải khát, nhà hàng, cửa hàng ăn uống, các cơ sở kinh doanh, sản xuất rau an toàn, cơ sở giết mổ, bày bán gia súc, gia cầm.

- Chuẩn bị dụng cụ tiến hành thử các mẫu thực phẩm khi cần thiết.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Chỉ đạo, giám sát các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở có bếp ăn tập thể thực hiện nghiêm quy định về ATTP trong việc lựa chọn thực phẩm chế biến phục vụ cho học sinh, chủ động phối hợp với ngành y tế trong công tác kiểm tra công tác đảm bảo ATTP. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về công tác ATTP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh cùng toàn thể học sinh trong toàn huyện. Thực hiện tốt việc vận động các em học sinh rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.

8. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm VH-TT-TT; Cổng thông tin giao tiếp điện tử huyện

- Căn cứ kế hoạch của Ban chỉ đạo huyện, phối hợp với ngành Y tế, Nông nghiệp và các cơ quan, ban, ngành liên quan chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn huyện tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng các nội dung về đảm bảo ATTP, chỉ đạo Ban văn hóa các xã, thị trấn tăng cường công tác truyền trên các hệ thống truyền thanh của đơn vị mình vào các thời gian thích hợp để nhiều người dân được biết.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc đăng tải thông tin, quảng cáo về an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm đến mọi tầng lớp nhân dân bằng các hình thức, các kênh thông tin để nâng cao nhận thức về đảm bảo ATTP. Đưa tin biểu dương các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác ATTP đồng thời thông tin kịp thời các cơ sở vi phạm về lĩnh vực ATTP để cho người dân được biết. Cử cán bộ ghi hình tham gia cùng đoàn liên ngành khi có yêu cầu.

9. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Căn cứ vào kế hoạch của Ban chỉ đạo và dự trù xin kinh phí của Văn phòng HĐND&UBND, tham mưu cho UBND huyện việc cấp kinh phí để thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng quy định; giám sát, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

10. Công an huyện

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo ATTP. Trú trọng việc vận động quần chúng nhân dân tích cực tố giác các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bẩn, không đảm bảo ATVSTP, các loại thực phẩm nhập lậu trái phép từ các nơi về địa bàn huyện, ngăn chặn, xử lý nghiêm những tổ chức cá nhân vi phạm về lĩnh vực ATVST. Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành huyện.

- Chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ, công an các địa phương nắm chắc tình hình các tuyến, địa bàn trọng điểm về sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; phối hợp với các ngành liên quan điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm ATTP theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện

- Tuyên truyền về các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm cho cán bộ, công chức, nhân viên trong cơ quan, đơn vị và các tầng lớp nhân dân.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

12. UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022 của Ban chỉ đạo huyện, chỉ đạo Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức các hoạt động theo kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích và yêu cầu đề ra.

- Chỉ đạo các ban ngành, các tổ chức, đoàn thể tại địa phương tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch; giám sát việc thực thi các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; tăng cường quản lý đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, cung cấp thực phẩm trên địa bàn; đảm bảo không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, mất an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Chỉ đạo cán bộ truyền thanh các xã, thị trấn tăng cường thời lượng, thời gian phát sóng trên hệ thống truyền thanh để tuyên truyền các nội dung về an toàn thực phẩm theo hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022 trên địa bàn huyện Vĩnh Tường, Ban chỉ đạo huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCĐLN Tỉnh (B/c);
- Thành viên BCĐLNVSATTP huyện ;
- Các cơ quan liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Lê Chí Thái**

PHỤ LỤC 1
Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022
(Kèm theo Kế hoạch số 4355/KH-BCĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

2.1. Tuyên truyền trước Tết

2.1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội mùa xuân 2022.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm như :

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

2.1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trưng, bánh tét, bánh, mứt cỗ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

-Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.
- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.
- Cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.2. Tuyên truyền trong Tết

2.2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

2.2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, cách bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng. Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phụ tạng động vật hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

2.3. Tuyên truyền sau Tết và mùa lễ hội

2.3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác thanh kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến thành phố/huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.3.3. Đối với người tiêu dùng:

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường để tập trung chuyển tải Thông điệp “An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022”.

Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội chữ thập đỏ, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh

an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”. Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022. Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU VÀ MÙA LỄ HỘI 2022

1. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm.

4. Vì sức khỏe và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.

5. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm.

6. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng.

7. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

8. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của toàn dân.

9. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Nhâm Dần trọn niềm vui.

10. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

11. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng.

12. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đầy đủ để tăn

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ Hội Xuân năm 2022 (Kèm theo Kế hoạch số 4355/KH-BCĐ ngày 31/12/2021)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022, Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm huyện Vĩnh Tường hướng dẫn việc triển khai kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân 2022, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CTTTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đánh giá việc thực hiện Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 06/4/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản

phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2022, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm.

Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng

1.1. Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm dần và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, xã thực hiện kiểm tra.

1.2. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, các Đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung

2.1. Đối với các BCD và cơ quan quản lý nhà nước

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.
- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về ghi nhãn;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn và xử lý nghiêm việc quảng cáo thực phẩm vi phạm.

Không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện sửa chữa, khắc phục đạt yêu cầu.

- Trong quá trình kiểm tra các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân hoặc thanh tra chuyên ngành về Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương) nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành cấp huyện

Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện giao các cơ quan liên quan: Văn phòng HĐND&UBND, QLTT số 2, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế-hạ tầng phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành tiến hành kiểm tra tại các xã, thị trấn trên địa bàn.

2. UBND các xã, thị trấn: *Ban chỉ đạo liên ngành ATTP địa phương thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra trên địa bàn quản lý từ ngày 05/01/2021 đến 12/3/2021;*

chủ động mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia Đoàn kiểm tra. Đồng thời phối hợp với các Đoàn kiểm tra của tuyến huyện tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

4. Công khai vi phạm: *Đối với các trường hợp vi phạm thuộc diện phải thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, các đoàn kiểm tra, các đơn vị chức năng, các địa phương kịp thời công bố, công khai vi phạm, tên tổ chức, cá nhân vi phạm và các thông tin liên quan để cảnh báo cho cộng đồng.*

5. Báo cáo kết quả kiểm tra

Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện là đầu mối tổng hợp, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện.

Các đoàn liên ngành các cấp báo cáo kết quả thực hiện theo Mẫu, thời gian cụ thể như sau:

- Trước ngày 21/01/2022: Các Đoàn báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết Nhâm Dần 2022 theo mẫu báo cáo (đề nghị gửi kèm theo file word).

- Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra dịp Tết Nhâm Dần 2022 trước ngày 14/02/2022 (đề nghị gửi kèm theo file word).

- Báo cáo kết quả kiểm tra mùa Lễ hội Xuân 2022 trước ngày 14/3/2022 (đề nghị gửi kèm theo file word).

- Các báo cáo gửi về BCD huyện qua Văn phòng HĐND&UBND huyện để tổng hợp. Địa chỉ: phongytevinhtrong@gmail.com

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

- Các cơ quan được giao chủ trì Đoàn kiểm tra có trách nhiệm Dự trù kinh phí Trình UBND huyện xem xét phê duyệt hỗ trợ kinh phí đảm bảo tiến hành các hoạt động kiểm tra. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

- UBND các xã, thị trấn bảo đảm kinh phí cho các hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022 của địa phương mình.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện Vĩnh Tường. Đề nghị các cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ bản Kế hoạch này và điều kiện thực tế, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn quản lý/địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về BCD huyện theo địa chỉ Văn phòng HĐND&UBND huyện theo qui định./.

PHỤ LỤC 3:
BIỂU MẪU BÁO CÁO

ỦY BAN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 404 /BC-BCĐ , ngày 20 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm
Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022**

Kính gửi: Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm.....

I. Công tác chỉ đạo:

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai:

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

Stt	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		

Stt	Hoạt động	Số lưng/buổi	Số người tham dự
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra, thanh tra: (theo Mẫu 2)

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Nhâm

Dần (từ ngày 25/01/2022 đến 15/2/2022) và Lễ hội xuân: (từ ngày 16/2/2022- 10/3/2022)

Stt	Chỉ số	Năm 2020-2021 (Từ...đến.....)	Số cùng kỳ năm 2020-2021	So sánh
1	Số vụ (vụ)			
2	Số mắc (ca)			
3	Số chết (người)			
4	Số đi Viện (ca)			
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

.....
.....
.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....
.....
.....

3. Kiến nghị:

.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2022 do địa phương thực hiện

I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (*không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh, huyện thực hiện và báo cáo*)

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
4				
Tổng số					

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra					
	Đạt (số cơ sở/%)					
	Vi phạm (số cơ sở/%)					
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở:					
	- Tiền phạt (đồng):					

MẪU 2

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo					
	- Đình chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

Bảng 2: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu
Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ không lệ đạt %
1	Xét nghiệm nhanh	
2	Xét nghiệm tại labo	
Cộng		

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2022 so với Tết nguyên đán năm 2021.

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)